

lĩnh vực có liên quan tham gia các kỳ họp của Hội đồng.

Điều 4. Cơ quan thường trực của Hội đồng là Cục Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa (Bộ Kế hoạch và Đầu tư). Chủ tịch Hội đồng quy định nhiệm vụ và chế độ làm việc cụ thể của cơ quan thường trực.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 6. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các thành viên Hội đồng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 13/2003/QĐ-TTg ngày 17/01/2003 phê duyệt Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 2003 đến năm 2007.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 2003 đến năm 2007.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Bộ Tư pháp có trách nhiệm hướng dẫn thi hành Quyết định này.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

CHƯƠNG TRÌNH phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 2003 đến năm 2007

(ban hành kèm theo Quyết định số 13/2003/QĐ-TTg ngày 17/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ).

A. MỤC TIÊU, YÊU CẦU CỦA CHƯƠNG TRÌNH PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

I. MỤC TIÊU

1. Phổ biến kịp thời, đầy đủ những nội dung pháp luật liên quan đến cuộc sống của các tầng lớp nhân dân, tạo điều kiện để công dân sử dụng pháp luật làm phương tiện, công cụ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, của Nhà nước và xã hội. Nâng cao ý thức tự giác, chủ động tìm hiểu và chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân.

2. Tạo bước phát triển mới trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật để hỗ trợ tích cực hơn nữa nhu cầu hiểu biết pháp luật, nâng cao dân trí pháp lý trong cán bộ, nhân dân, góp phần thực hiện nhiệm vụ phát triển toàn diện con người Việt Nam, nâng cao kỷ luật, kỷ cương trong bộ máy nhà nước và trong xã hội, bảo vệ an ninh quốc

gia, trật tự an toàn xã hội, giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế, xây dựng Nhà nước pháp quyền của dân, do dân và vì dân, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

II. YÊU CẦU

1. Kế thừa kết quả, bảo đảm tính liên tục và phát triển trong việc thực hiện các nội dung, hình thức, biện pháp đã được đề ra trong Kế hoạch triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 1998 đến năm 2002 ban hành kèm theo Quyết định số 03/1998/QĐ-TTg ngày 07 tháng 01 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ, tiếp tục thực hiện thường xuyên, liên tục, rộng khắp việc phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng. Lựa chọn nội dung pháp luật phù hợp với từng đối tượng, địa bàn; chú trọng phổ biến các quy định pháp luật cụ thể để nâng cao tính hướng dẫn thực hiện.

2. Sử dụng, khai thác hiệu quả các hình thức, phương pháp phổ biến, giáo dục pháp luật đang phát huy tác dụng với sự đổi mới trong phương thức thực hiện, bảo đảm tính phù hợp, khả thi; kết hợp phổ biến, giáo dục pháp luật đại trà, trên diện rộng với tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, hòa giải, giải quyết tranh chấp, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật trong từng vụ việc cụ thể; từng bước ứng dụng công nghệ tiên tiến vào hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật. Chọn điểm chỉ đạo và đối tượng ưu tiên phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội trong từng thời kỳ, từng ngành, từng địa phương.

3. Lồng ghép hợp lý và hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật trong thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội. Gắn chặt hơn nữa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật với việc tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; hoạt động xây dựng và hoàn thiện pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật, xử lý vi phạm pháp luật, thực hiện Quy chế dân chủ.

B. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, HÌNH THỨC, BIỆN PHÁP PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

I. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

1. Phổ biến, giáo dục pháp luật cho các tầng lớp nhân dân.

a) Nội dung chung cho các tầng lớp nhân dân: tiếp tục phổ biến sâu rộng các quy định pháp luật gắn trực tiếp với cuộc sống của nhân dân, nhất là các quy định pháp luật về đất đai, khiếu nại, tố cáo, an toàn giao thông, phòng chống ma túy, phòng chống các tệ nạn xã hội, lao động, việc làm, bảo vệ môi trường, các chính sách, chế độ mà người dân được hưởng, các quy định về thực hiện Quy chế dân chủ phù hợp với đặc thù địa bàn nông thôn, miền núi, thành thị; trong đó chú trọng phổ biến và hướng dẫn nhân dân thực hiện các quyền, nghĩa vụ cụ thể theo trình tự, thủ tục do pháp luật quy định.

b) Nội dung cho một số đối tượng cụ thể:

- Đối với nông dân: tập trung phổ biến, hướng dẫn các trình tự, thủ tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất, trong đó chú trọng quyền liên quan đến việc chuyển quyền sử dụng đất như chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, thừa kế, thế chấp quyền sử dụng đất; giao đất, thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giải tỏa, đền bù thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất; xử lý vi phạm hành chính, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo trong quản lý, sử dụng đất đai; nghĩa vụ nộp thuế, bảo vệ đê điều, các công trình thủy lợi.

- Đối với đồng bào dân tộc thiểu số: tập trung phổ biến, hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, các trình tự, thủ tục về giao đất rừng, giao khoán rừng và đất lâm nghiệp, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Đối với phụ nữ: tập trung phổ biến, hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của phụ nữ thuộc các lĩnh vực hôn nhân và gia đình, bảo vệ, chăm

sóc, giáo dục trẻ em; quyền bình đẳng nam, nữ trong hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và gia đình.

2. Phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức.

a) Nội dung chung cho cán bộ, công chức: phổ biến, quán triệt, học tập các quy định pháp luật về cán bộ, công chức, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng, hội nhập kinh tế quốc tế; thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ quan, đơn vị; chú trọng các quy định pháp luật chuyên ngành gắn với chuyên môn, nghiệp vụ của từng cán bộ, công chức.

b) Nội dung cho một số đối tượng cụ thể:

- Đối với cán bộ, công chức các cơ quan quản lý kinh tế: cần nắm vững các quy định pháp luật chuyên ngành, pháp luật về kinh tế, tài chính, thương mại, đầu tư, hội nhập kinh tế quốc tế (các quy định pháp luật liên quan đến vấn đề AFTA, APEC, WTO), điều ước quốc tế liên quan đến hoạt động chuyên môn.

- Đối với cán bộ, công chức các cơ quan quản lý văn hóa, xã hội: cần nắm vững các quy định pháp luật chuyên ngành, các quy định pháp luật về phòng chống tệ nạn xã hội, phát huy truyền thống, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc.

- Đối với cán bộ, công chức các cơ quan bảo vệ pháp luật: cần nắm vững các quy định pháp luật chuyên ngành, nhất là quy trình, thủ tục, quy tắc khi thực thi công vụ; quy định pháp luật về bảo đảm các quyền tự do, dân chủ, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân; trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại, tố cáo; quy chế tiếp công dân; các thông tin về tình hình thi hành, chấp hành pháp luật.

- Đối với cán bộ chính quyền cơ sở: cần nắm vững các quy định, trình tự, thủ tục liên quan trực tiếp đến nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của chính quyền cơ sở; quy định pháp luật về bảo đảm các quyền tự do, dân chủ, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân; trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại, tố cáo; quy chế tiếp công dân; quy chế dân chủ ở cơ sở; các văn bản quy phạm pháp luật của địa phương.

3. Phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên.

Phổ biến kiến thức pháp luật gắn trực tiếp với cuộc sống, học tập của các em; chú trọng phổ biến, giáo dục các quyền cơ bản và bổn phận của trẻ em; pháp luật về giao thông, bảo vệ môi trường, phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội, nghĩa vụ quân sự.

4. Phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động, người quản lý và cán bộ công đoàn trong doanh nghiệp.

a) Đối với người lao động: phổ biến pháp luật về hợp đồng lao động, tiền lương, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất khi vi phạm kỷ luật lao động, an toàn vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội, thủ tục giải quyết tranh chấp lao động.

b) Đối với người quản lý: phổ biến các quy định, trình tự, thủ tục cần thiết cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, thành lập và quản lý doanh nghiệp, giải quyết tranh chấp trong kinh doanh, phá sản doanh nghiệp, quyền và nghĩa vụ của người sử dụng lao động; pháp luật về thương mại, tài chính, ngân hàng, hợp tác đầu tư, xuất nhập khẩu, công đoàn, kết hợp phổ biến các chủ trương, chính sách về hội nhập kinh tế quốc tế.

c) Đối với cán bộ công đoàn: phổ biến pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công đoàn, thỏa ước lao động tập thể, hợp đồng lao động, thủ tục giải quyết tranh chấp lao động, các quy định pháp luật về công đoàn, đình công.

5. Phổ biến, giáo dục pháp luật trong lực lượng vũ trang nhân dân.

a) Trong quân đội và quốc phòng:

- Đối với sĩ quan, học viên các học viện, nhà trường cần nắm vững những vấn đề cơ bản của lý luận về Nhà nước và pháp luật; các văn bản pháp luật về quốc phòng, an ninh, quản lý hành chính, kinh tế, xã hội liên quan đến vị trí công tác đang đảm nhiệm, địa bàn đóng quân.

- Đối với quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên quốc phòng cần nắm được các văn bản pháp luật thuộc chuyên ngành đang đảm nhiệm, pháp

luật về kinh tế, tài chính, lao động, cán bộ, công chức....

- Đối với hạ sĩ quan, binh sĩ; lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên cần nắm được các quy định pháp luật về nghĩa vụ quân sự, dân quân tự vệ, dự bị động viên; các quy định thuộc lĩnh vực quốc phòng có liên quan; pháp luật về giao thông, phòng cháy chữa cháy, phòng chống tệ nạn xã hội...

b) Trong lực lượng công an:

- Đối với cảnh sát giao thông, cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội, xuất nhập cảnh, điều tra, cần nắm vững các quy định pháp luật liên quan đến công tác, đặc biệt là các văn bản chuyên ngành, phục vụ công tác chuyên môn; các trình tự, thủ tục thanh tra, điều tra, xử lý vi phạm hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân, xuất nhập cảnh, giao thông, trật tự an toàn xã hội.

- Đối với công an xã, phường cần nắm vững các quy định pháp luật liên quan đến công tác, các quy định về trình tự, thủ tục thanh tra, điều tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân, hộ khẩu, giao thông, trật tự an toàn xã hội.

II. CÁC HÌNH THỨC, BIỆN PHÁP PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CHỦ YẾU CHO CÁC ĐỐI TƯỢNG

Tùy từng đối tượng phổ biến, giáo dục pháp luật, điều kiện cụ thể của Bộ, ngành, địa phương, việc phổ biến, giáo dục pháp luật được thực hiện bằng các hình thức, biện pháp chủ yếu sau đây:

1. Củng cố, mở rộng lực lượng tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật:

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật ở các Bộ, ngành, địa phương; đặc biệt chú trọng việc xây dựng, củng cố lực lượng tuyên truyền viên pháp luật ở các xã, phường, thị trấn.

- Kiện toàn Tổ hòa giải ở các thôn, bản, tổ dân phố, cụm dân cư. Nâng cao vai trò của hòa giải

viên trong việc tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân.

- Đưa nội dung phổ biến pháp luật và vận động chấp hành pháp luật vào hoạt động của thanh niên tình nguyện, thanh niên xung kích.

- Phát huy vai trò của cán bộ công đoàn tại các doanh nghiệp trong việc phổ biến pháp luật cho người lao động.

- Thường xuyên bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, cung cấp đủ tài liệu cần thiết cho lực lượng tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Phát triển các hình thức thông tin, phổ biến pháp luật đa dạng, thuận tiện đáp ứng nhu cầu của các đối tượng:

- Tích cực huy động và sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng, các báo, tạp chí, tập san chuyên ngành trong phổ biến, thông tin pháp luật cho các đối tượng: tăng thời lượng phát thanh, truyền hình, trang viết về pháp luật, về gương Người tốt việc tốt, điển hình tiên tiến trong việc chấp hành pháp luật; nâng tính định hướng, hướng dẫn dư luận của báo chí khi phổ biến, thông tin pháp luật. Củng cố và sử dụng có hiệu quả hệ thống truyền thanh cơ sở trong việc phổ biến, thông tin pháp luật.

- Hoàn thành việc xây dựng Tủ sách pháp luật ở 100% xã, phường, thị trấn; xây dựng và củng cố Tủ sách pháp luật ở các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học. Nâng số lượng đầu sách của Tủ sách pháp luật và có cơ chế quản lý, khai thác, sử dụng phù hợp, bảo đảm cho việc tìm hiểu pháp luật của cán bộ, nhân dân. Đa dạng hóa các hình thức đưa sách pháp luật đến nhân dân; kết hợp giữa Tủ sách pháp luật với các loại hình đọc sách ở cơ sở như: điểm bưu điện văn hóa xã, thư viện xã, Tủ sách bộ đội biên phòng, tủ sách pháp luật ở thôn, bản, cụm dân cư.

- Biên soạn, phát hành rộng rãi các loại tài liệu pháp luật phù hợp với từng đối tượng. Biên dịch và xuất bản tài liệu pháp luật bằng tiếng dân tộc thiểu số.

- Tập huấn, bồi dưỡng, phổ biến nội dung pháp

luật theo chuyên đề, theo văn bản được ban hành, theo nhu cầu của đối tượng.

- Tổ chức các cuộc thi, hội thi tìm hiểu pháp luật; giao lưu, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ có lồng ghép nội dung pháp luật thiết thực, phù hợp với từng đối tượng.

- Đưa nội dung pháp luật vào sinh hoạt của các tổ chức, đoàn thể, các câu lạc bộ, các hội nghề nghiệp.

- Khai thác có hiệu quả các văn bản pháp luật được cập nhật, lưu trữ trên mạng tin học diện rộng của Chính phủ, mạng Internet. Xây dựng và đưa vào sử dụng rộng rãi các cơ sở dữ liệu pháp luật điện tử. Xây dựng và đưa vào thực hiện chương trình giải đáp pháp luật qua mạng điện thoại.

3. Nâng cao chất lượng dạy và học pháp luật trong nhà trường ở các cấp học, bậc học:

- Thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục pháp luật chính khóa; tăng cường các hoạt động ngoại khóa, có các hình thức phù hợp để học sinh, sinh viên được tham gia hoạt động xã hội, được tiếp cận, tìm hiểu các hoạt động xây dựng pháp luật và tổ chức thực hiện pháp luật.

- Trang bị đủ sách giáo khoa, giáo trình, tài liệu tham khảo, giáo cụ trực quan, các phương tiện phục vụ việc dạy và học pháp luật trong các nhà trường.

4. Mở rộng và nâng cao chất lượng các loại hình tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý:

- Mở rộng diện đối tượng được hưởng trợ giúp pháp lý miễn phí; tăng cường các hình thức trợ giúp lưu động phù hợp với điều kiện địa lý và trình độ dân trí của người dân trên từng địa bàn, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số.

- Phát triển các loại hình trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật thuộc các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể để thực hiện trợ giúp pháp lý, phổ biến, giáo dục pháp luật cho thành viên, hội viên.

- Hình thành mạng lưới tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp.

- Thực hiện cung cấp thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hoạt động của các trung tâm tư vấn, trung tâm dịch vụ và giới thiệu việc làm, trung tâm hướng nghiệp cho thanh niên.

5. Có các hình thức thích hợp tổ chức và phát động các đợt cao điểm, tập trung tuyên truyền, phổ biến, vận động chấp hành pháp luật theo từng chủ đề, nội dung cụ thể.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ:

- Trên cơ sở Chương trình này và tình hình thực tế, các Bộ, ngành, chủ động xây dựng kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm để triển khai ở Bộ, ngành mình; chú trọng phổ biến, thông tin, hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý đến các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và công dân. Bố trí cán bộ có trình độ chuyên môn về pháp luật để theo dõi, thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở các cơ quan, đơn vị trong toàn ngành.

- Bảo đảm kinh phí từ nguồn ngân sách thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo chế độ.

- Từng Bộ, ngành phải định kỳ 6 tháng, 1 năm tiến hành kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở Bộ, ngành mình; thông báo cho Bộ Tư pháp kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật để tổng hợp báo cáo Chính phủ.

2. Ngoài trách nhiệm chung, các Bộ, ngành sau đây còn có trách nhiệm:

a) Bộ Tư pháp:

- Chủ trì chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi các cấp, các ngành triển khai công tác phổ biến,

giáo dục pháp luật; định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tiến độ, kết quả thực hiện và đề xuất các giải pháp thực hiện tốt Chương trình.

- Chủ trì đề xuất giải pháp kiện toàn đội ngũ cán bộ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở Trung ương và địa phương. Chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức việc bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Phối hợp với các Bộ, ngành biên soạn đề cương phổ biến, giới thiệu các văn bản quy phạm pháp luật và hướng dẫn triển khai đến các cấp, các ngành; biên soạn và hướng dẫn các cơ quan chức năng biên soạn các tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật để cung cấp cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật ở xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, trường học.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Sở Tư pháp tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng văn bản về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tổ chức triển khai trên địa bàn quản lý, thực hiện tốt vai trò đầu mối phối hợp trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Xây dựng Đề án về thành lập Quỹ phổ biến, giáo dục pháp luật từ các nguồn đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

- Thực hiện chế độ khen thưởng hoặc đề xuất việc khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật.

b) Bộ Văn hóa - Thông tin:

- củng cố, phát triển đội ngũ phóng viên, biên tập viên, cộng tác viên viết về pháp luật của các báo, đài Trung ương và địa phương. Phối hợp với Bộ Tư pháp và các cơ quan hữu quan định kỳ bồi dưỡng kiến thức pháp luật, cập nhật thông tin về tình hình thi hành, chấp hành pháp luật cho đội ngũ này. Thường xuyên định hướng thông tin, phổ biến pháp luật của báo chí.

- Chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng tăng thời lượng phổ biến, giáo dục pháp luật bằng tiếng

Việt và tiếng nước ngoài phù hợp với từng đối tượng, đúng tôn chỉ, mục đích.

- Ưu tiên trợ giá sách, báo, tài liệu pháp luật phổ thông để phục vụ cho nhân dân ở miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số. Tặng đầu sách pháp luật trong các thư viện. Đầu tư, phát triển hệ thống truyền thanh cấp huyện, xã, thôn, bản.

- Chỉ đạo cơ quan văn hóa - thông tin các cấp phối hợp với cơ quan tư pháp tổ chức biên dịch tài liệu pháp luật sang một số tiếng dân tộc thiểu số; lồng ghép nội dung pháp luật vào hoạt động của các Đội văn hóa thông tin cơ sở, Trung tâm văn hóa thông tin, Nhà văn hóa các cấp; xây dựng đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật trong các đội tuyên truyền, chiếu bóng lưu động.

c) Bộ Giáo dục và Đào tạo:

- Chỉ đạo công tác giảng dạy pháp luật, thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc dạy và học môn giáo dục công dân, pháp luật trong các nhà trường.

- Định kỳ tập huấn kiến thức pháp luật, phương pháp giảng dạy pháp luật cho đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, môn pháp luật.

d) Bộ Tài chính:

Chủ trì xây dựng văn bản hướng dẫn cụ thể việc quản lý và sử dụng kinh phí phổ biến, giáo dục pháp luật ở các Bộ, ngành, các cấp.

3. Ủy ban nhân dân các cấp:

- Trên cơ sở Chương trình này, hướng dẫn của các Bộ, ngành và tình hình thực tế, các địa phương chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm.

- Nâng cao vai trò và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp.

- Kiện toàn tổ chức, bộ máy thực hiện nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật ở địa phương; bố trí cán bộ theo dõi, thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc các cơ quan, đơn vị ở địa phương. Chỉ đạo các cơ quan chức năng xây dựng đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện, lực lượng tuyên truyền viên pháp luật cấp